

M, ngày 07 tháng 11 năm 2024

Số: 05/2024/QĐCNTTLH

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của người khởi kiện chị Vũ Thị S và người bị kiện anh Giàng A C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 10 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của người khởi kiện chị Vũ Thị S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Vũ Thị S, sinh năm 2002, nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên.

Người bị kiện: Anh Giàng A C, sinh năm 1995, nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị S và anh Giàng A C thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị S và anh C có 02 con chung: Giàng Huy H, sinh ngày 16/10/2019; Giàng Vinh Q, sinh ngày 28/4/2021. Anh Giàng A C trực tiếp nuôi cả 02 con chung. Chị S cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C là 1.000.000 (một triệu) đồng/01 tháng/02 cháu. Phương thức cấp dưỡng theo tháng, ngày chị S giao tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh C là ngày 25 hàng tháng. Thời

gian cấp dưỡng từ tháng 11 năm 2024 cho đến khi các con chung của anh chị thành niên và có khả năng lao động.

Các bên có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở và các bên có quyền thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các bên không yêu cầu giải quyết.
- Về các vấn đề khác: Không.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV - THA (TAND tỉnh Điện Biên);
- VKSND huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã N, H.M;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Huân